

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2018/HSST**
Ngày 25/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Liên Phương**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Quang Luân** - Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

Nơi cư trú: Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

2. Ông **Mạc Ngọc Day** - Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

Nơi cư trú: Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Ngọc Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36 /2018/TLST-HS, ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN MẠNH H**

- Tên gọi khác: Không; - Giới tính: Nam; - Sinh năm 1975; tại Hà Giang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Số nhà 32, tổ A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang;

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Tày; - Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lái xe; - Trình độ học vấn: 8/12;

- Họ tên cha: Nguyễn Hồng T, sinh năm 1945 (đã chết);

- Họ tên mẹ: Vũ Thị L, sinh năm 1953;

- Anh chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất;

- Vợ: Nguyễn Thu P, sinh năm 1972;

- Con: Có 1 con sinh năm 2000;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- **Nhân thân:** Bản án hình sự phúc thẩm số 857/PTHS ngày 24/6/2002 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội, Tòa án nhân dân tối cao áp dụng Điều 202 khoản 2 điểm a, Điều 46 khoản 1 điểm b, p Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Mạnh H 36

tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 24/7/2004.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên toà.

+ Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1976 (đã chết do tai nạn giao thông).
2. Ông Trần Hồng V, sinh năm 1969 (đã chết do tai nạn giao thông).

+ Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

1. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Xuân T: Anh Nguyễn Hải Ch, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà;

2. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Trần Hồng V: Anh Trần Văn T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà;

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Ngọc V, sinh năm 1987,

Địa chỉ: Thôn 2 T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà;

2. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1985,

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Cháu Vũ Thùy L, sinh năm 2006,

Người đại diện hợp pháp cho cháu L là chị Trịnh Thị H, sinh năm 1985 (chị H là mẹ đẻ của cháu L).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Chị H, cháu L vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1972,

Địa chỉ: Số nhà 32, tổ A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Có mặt tại phiên toà;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1975, trú tại số nhà 32, tổ A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang có giấy phép lái xe ô tô hạng E số No: 080093002031, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 13/4/2015, có giá trị đến ngày 13/4/2020. Nguyễn Mạnh H đóng góp cổ phần vào Công ty xe khách Hà Giang và có chiếc xe ô tô Hyundai 29 chỗ ngồi BKS: 23B-003.28 chở khách tuyến Hà Giang - Tuyên Quang.

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 10/02/2018, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô Hyundai BKS: 23B-003.28 đi từ bến xe khách Tuyên Quang đi bến xe thành phố Hà

Giang. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe ô tô đến đoạn đường Km170 + 200 Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang (đoạn đường cua sang bên phải theo chiều đi của H) thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (khi đó trên xe khách có khoảng 08 người khách) thì H điều khiển xe ô tô đi sang phần đường phía bên trái lấn sang phần đường của xe ngược chiều gây tai nạn với 04 xe mô tô đi ngược chiều bao gồm: xe mô tô BKS: 22B2-028.28 do ông Nguyễn Xuân T trú tại thôn B, xã Đ, huyện H điều khiển, xe mô tô BKS: 22K7-8347 do ông Trần Hồng V trú tại thôn K xã H, huyện Hàm Yên điều khiển, xe mô tô BKS: 19A-6239 do ông Phạm Ngọc V trú tại thôn 2 T, xã T, huyện H điều khiển và xe mô tô 22Y1-080.75 do ông Vũ Văn T điều khiển chở cháu Vũ Thị L, sinh năm 2006 cùng trú tại thôn T, xã T, huyện H. Hậu quả: ông Nguyễn Xuân T bị chết tại chỗ; ông Trần Hồng V đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang đến ngày 11/02/2018 thì chết; ông Phạm Ngọc V, Vũ Văn T và cháu Vũ Thị L bị thương nhẹ; ô tô và xe 04 xe mô tô bị hư hỏng. Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội, H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường dải nhựa áp phan, mặt đường phẳng; đường vòng cua và hơi nghiêng sang phải, hơi dốc xuống theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang. Đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng ở mép đường hai bên, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa đường, không có hệ thống đèn chiếu sáng.

Dấu vết, phương tiện, tử thi để lại trên hiện trường được đặt các số từ (1) đến (10). Số 1, 2, 3 là vết phanh xe ô tô; số 4 là xe ô tô BKS 23B-003.28; số 5 là vết cày mặt đường; số 6 là xe mô tô BKS 22B2-028.28; số 7 là vết cày mặt đường và xe mô tô BKS 22K7-8347; số 8 là xe mô tô BKS 19K1-6239; số 9 là xe mô tô BKS 22Y1-080.75; số 10 là vết cày mặt đường. Vật chuẩn là cột điện bê tông số 127 ở bên trái đường hướng Tuyên Quang - Hà Giang, vật chuẩn cách điểm đầu vết số 1 về hướng Tuyên Quang 22m. Lấy mép đường trái hướng Tuyên Quang - Hà Giang làm chuẩn, tất cả các dấu vết, phương tiện đo vào mép đường trái. - Đoạn đường xảy ra tai nạn có các biển báo hiệu và vạch sơn kẻ đường gồm:

+ Theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang có biển báo hiệu “*Đoạn đường thường xảy ra tai nạn*”, “*Đường vòng cua sang phải*”, “*Đường giao nhau với đường không ưu tiên ở bên phải*” và có các gờ sơn giảm tốc độ.

+ Theo hướng Hà Giang - Tuyên Quang có biển báo hiệu “*Đường vòng cua sang trái*”, “*Đường giao nhau với đường không ưu tiên ở bên phải và bên trái*”, “*đi chậm*”, “*Đoạn đường thường xảy ra tai nạn*” và có các gờ sơn giảm tốc độ.

Tại vị trí xảy ra tai nạn, mặt đường nhựa rộng 7,35m (đo đến mép ngoài 2 vạch sơn ở mép đường hai bên); giữa đường có vạch sơn đứt đoạn màu vàng, tâm vạch sơn đứt đoạn cách mép đường trái 3,45m; 2 mép đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng rộng

20cm. Lề đường phải rộng 1,3m, tiếp phía ngoài là rãnh thoát nước. Lề đường trái rộng 75cm, tiếp phía ngoài là rào hộ lan tôn lượn sóng, tiếp đến là đất của nhà bà Lâm Thị G thuộc thôn C, xã T, huyện H. Trên mặt đường, tại phần đường bên trái phát hiện vết phanh xe ô tô (vết số 1) dài 10,9m, rộng 18cm, hướng Tuyên Quang - Hà Giang, chệch từ phải sang trái, tâm đầu vết cách mép đường trái 1,3m, điểm cuối vết kết thúc tại lớp trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 23B-003.28 và cách mép đường trái 2,25m. Cách tâm đầu vết số 1 sang phải về hướng Hà Giang 2,9m phát hiện vết phanh xe ô tô dài 10m, rộng 18cm, hướng Tuyên Quang - Hà Giang, chệch từ phải sang trái (vết số 2). Tâm đầu vết số 2 cách mép đường trái 2,7m, điểm cuối vết kết thúc tại lớp trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 23B-003.28 và nằm ngoài mép đường trái 1,48m. Cách tâm đầu vết số 1 sang phải về hướng Hà Giang 5,5m phát hiện vết phanh xe ô tô dài 4,5m, rộng 30cm, hướng Tuyên Quang - Hà Giang, chệch từ phải sang trái (vết số 3). Tâm đầu vết số 3 cách mép đường trái 2,5m, điểm cuối vết kết thúc tại lớp sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 23B-003.28 và cách mép đường trái 2,25m. Bên phải vết phanh trên mặt đường có 01 sọt tre bên trong có quả Cam. Trên mặt đường phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 23B-003.28 (số 4) hai bánh trước nằm ngoài mép đường trái, hai bánh sau nằm trên phần đường phải. Đầu xe quay sang phía nhà bà Lâm Thị Gái ở bên trái đường và hơi chệch về hướng Hà Giang, đuôi xe quay sang phần đường phải và hơi chệch về hướng Tuyên Quang. Tâm đầu trục trước bên trái nằm ngoài mép đường trái 2,25m, tâm đầu trục trước bên phải cách mép đường trái 1,48m, tâm đầu trục sau bên trái cách mép đường trái 1,45m, tâm đầu trục sau bên phải cách mép đường trái 2,25m. Cách tâm đầu vết số 1 sang trái về hướng Hà Giang 90cm phát hiện vết cày mặt đường dài 5,7m, rộng 1cm, sâu 1cm, hướng Tuyên Quang - Hà Giang, chệch từ phải sang trái (vết số 5). Tâm đầu vết cách mép đường trái 90cm, điểm cuối vết kết thúc tại giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 22B2-028.28 đổ ở khu vực đất vườn nhà bà Lâm Thị Gái và nằm ngoài mép đường trái 3,4m. Trên khu vực đất vườn nhà bà Lâm Thị Gái phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 22B2-028.28 đổ sang trái, đầu xe quay hướng Hà Giang chệch sang phía nhà bà G, đuôi xe quay hướng Tuyên Quang chệch ra lòng đường; trên xe buộc một sọt tre để nhiều quả Cam (số 6). Đầu trục sau bên phải cách mép đường trái 3,25m, đầu trục trước bên phải nằm ngoài mép đường nhựa trái 3,85m. Cách tâm đầu vết số 1 chệch sang trái về hướng Hà Giang 7,13m phát hiện vết cày mặt đường dài 3,07m, rộng 1cm, sâu 1cm, hướng Tuyên Quang - Hà Giang, chệch từ phải sang trái (số 7). Tâm đầu vết cày nằm trên vạch sơn kẻ liền màu trắng ở mép đường trái và cách mép ngoài vạch sơn 5cm, điểm cuối vết cày kết thúc tại giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 22K7-8347 nằm ngoài mép đường trái 2m và cách mép đường trái 2m. Xe mô tô biển kiểm soát 22K7-8347 đổ nghiêng sang trái ở phía ngoài lề đường trái, đầu xe quay hướng Tuyên Quang chệch vào lòng đường, cuối xe quay hướng Hà Giang chệch vào phía nhà bà G. Đầu trục trước bên trái cách mép đường trái 1,58m, đầu trục sau bên trái cách mép đường trái 2,45m. Tại vị

trí sườn phải xe ô tô biển kiểm soát 23B-003.28 phát hiện hai xe mô tô: xe thứ nhất biển kiểm soát 19K1-6239 (số 8) đổ nghiêng sang trái ở sát sườn phải xe ô tô, đầu xe quay hướng Hà Giang chéch sang mép đường trái, cuối xe quay hướng Tuyên Quang chéch sang mép đường phải. Đầu trục trước bên phải cách mép đường trái 3,15m, đầu trục sau bên phải cách tâm đầu trục sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 23B-003.28 là 1,25m, cách tâm đầu vết số 1 là 11,45m và cách mép đường trái 3,75m. Xe thứ hai biển kiểm soát 22Y1-080.75 (số 9) đổ nghiêng sang phải ngay sát đầu xe mô tô biển kiểm soát 19K1-6239, đầu xe quay hướng Hà Giang chéch sang mép đường trái, cuối xe quay hướng Tuyên Quang chéch sang mép đường phải, đầu trục trước bên trái cách mép đường trái 1,7m, đầu trục sau bên trái cách đầu trục sau bên phải xe ô tô (số 4) là 1,05m, cách đầu trục trước bên phải xe mô tô (số 8) là 70cm và cách mép đường trái 2,5m. Cách tâm đầu vết số 1 về hướng Hà Giang là 17,20m phát hiện vết cày mặt đường (vết số 10) hướng Hà Giang - Tuyên Quang đến vị trí cách điểm đầu vết 6,9m và cách mép đường trái 1,5m (ở dưới gầm xe ô tô số 4). Vết cày vòng sang phải và quay về hướng Hà Giang. Toàn bộ vết cày dài 8,52m, rộng 1cm, sâu 0,5cm. Tâm đầu vết cày cách mép đường trái 1,17m, điểm cuối vết cày kết thúc tại giá đỡ chân sau bên phải xe mô tô (số 9) và cách mép đường trái 2,25m. Từ vị trí số 1 đến vị trí số 10 trên mặt đường, lề đường trái và phía ngoài lề đường trái có nhiều mảnh nhựa vỡ, gương xe mô tô, kính mũ bảo hiểm và nhiều quả Cam. Mở rộng hiện trường: Cách đầu vết số 1 sang trái về hướng Tuyên Quang 8,9m trên lề đường trái có cắm một gương cầu lồi.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 46/TT 18 ngày 05/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Xuân T là: Chấn thương sọ não.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 47/TT 18 ngày 16/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận nguyên nhân chết của Trần Hồng V là: Sốc đa chấn thương.

Anh Phạm Ngọc V, anh Vũ Văn T và cháu Vũ Thùy L từ chối giám định thương tích.

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên tại cáo trạng số: 37/CT-VKSHY, ngày 15/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H như toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn từ 01 năm đến 02 năm kể từ ngày thi hành xong hình phạt tù và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận khám nghiệm tử thi pháp y nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/02/2018, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô Hyundai 29 chỗ ngồi BKS: 23B-003.28 đi theo đường QL2 hướng Tuyên Quang - Hà Giang, khi đi đến đoạn đường Km170 + 200 Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, H đã điều khiển xe đi sang phần đường phía bên trái lấn sang phần đường của xe ngược chiều, vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*, gây tai nạn với xe mô tô BKS: 22B2-028.28 do ông Nguyễn Xuân T trú tại thôn B, xã Đ, huyện H điều khiển và xe mô tô BKS: 22K7-8347 do ông Trần Hồng V, trú tại thôn K, xã H, huyện H điều khiển cùng đi ngược chiều. Hậu quả: ông Nguyễn Xuân T bị chết tại chỗ; ông Trần Hồng V đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang đến ngày 11/02/2018 thì chết.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, được cấp giấy phép lái xe theo quy định, có đầy đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, nhưng bị cáo không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của ông Trần Hồng V và ông Nguyễn Xuân T; HĐXX xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông do lỗi của bị cáo đi không đúng phần đường quy định; Hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm và cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nguyễn Mạnh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Mạnh H tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội ra đầu thú; người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Hải Ch xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về mức án: Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội do lỗi vô ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề như đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H. Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Mạnh H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Xuân T số tiền là 180.000.000đ. Nguyễn Mạnh H bồi thường cho gia đình ông Trần Hồng V số tiền là 150.000.000đ; bồi thường cho ông Phạm Ngọc V số tiền là 19.000.000đ; bồi thường cho ông Vũ Văn T và cháu Vũ Thùy L số tiền là 2.300.000đ.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt xác nhận bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu xem xét phần bồi thường dân sự; Người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có yêu cầu gì; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xử vắng mặt, trong đơn xin xử vắng mặt không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giữ: 01 xe ô tô BKS: 23B-003.28; 01 xe mô tô BKS: 19K1-6239 của ông Phạm Ngọc V; 01 xe mô tô BKS: 22K7-8347 của ông Trần Hồng V; 01 xe mô tô BKS: 22Y1-08075 cho ông Vũ Văn T; 01 xe mô tô BKS: 22B2-02828 của ông Nguyễn Xuân T. Ngày 07/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã trả lại 01 xe ô tô BKS: 23B-003.28 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS cho Nguyễn Mạnh H; 01 xe mô tô BKS: 19K1-6239 cho ông Phạm Ngọc V; 01 xe mô tô BKS: 22K7-8347 cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Trần Hồng V là ông Trần Văn T; 01 xe mô tô BKS: 22Y1-08075 cho ông Vũ Văn T; 01 xe mô tô BKS: 22B2-02828 cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Xuân T là ông Nguyễn Hải Ch là phù hợp với quy định pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 080093002031 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp mang tên Nguyễn Mạnh H nên tuyên trả bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Cấm bị cáo Nguyễn Mạnh H hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Mạnh H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 080093002031 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 13/4/2015 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND phường Nguyễn Trãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Liên Phương